

Số: 93/2022/QĐST-HNGĐ

Hoàng Hóa, ngày 04 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn H, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá Kh, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Q, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,55,57,58, 81,82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn H, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Bá Kh, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Q, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Công nhận các cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 20/8/2013 và cháu Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 16/7/2016 là con chung của chị Nguyễn Thị M và

anh Nguyễn Bá Kh.

Chị M, anh Kh thỏa thuận: Chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu Nguyễn Minh Q và cháu Nguyễn Thị Minh T, anh Kh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản và công nợ:** Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Bá Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2021/0010771 ngày 13/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa, trả lại cho chị M số **tiền tạm ứng án phí là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp.**

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3. Quyết** định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Hoàng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoàng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Y, huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Ngọc Vân**